TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2019/HS-ST
Ngày 24/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông **Nguyễn Đức Tùng**
- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông **Hoàng Văn Bốn**;
2. Ông **Lê Quang Luân**.

- *Thư ký phiên toà*: Bà **Nguyễn Thị Huệ** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên toà*: Ông **Tạ Ngọc Dũng** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hàm Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2019/TLST-HS, ngày 09 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 54/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN T(tên gọi khác: không), sinh năm 1960 tại huyện H, tỉnh Thái Bình;

- Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn S, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang;
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
- Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/10;
- Họ tên cha: Nguyễn Văn G, sinh năm 1923 (Đã chết);
- Họ tên mẹ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1932 (Đã chết);
- Anh chị, em ruột: Có 06 người, bị cáo là thứ 03;
- Vợ: Trần Thị M, sinh năm 1961;
- Con: Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1985, con nhỏ nhất sinh năm 1993;
- Tiền án, tiền sự: Không;
- Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 16/HSST ngày 04/4/2001 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang, xử phạt Nguyễn Văn T 07 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. *(Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/02/2005, chấp hành xong án phí ngày 08/7/2002).*

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt.*

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Ma Trung T, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Thôn L, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

2. Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

(Anh T, anh N vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2001, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xử phạt Nguyễn Văn T, sinh năm 1960, trú tại thôn S, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang 07 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Sau khi chấp hành án trở về địa phương, T tiếp tục giao du với các đối tượng nghiện ma túy trên địa xã Y, huyện H. Theo T khai nhận, do cần tiền để chi tiêu cá nhân, ngày 16/6/2019, T đi đến huyện C, tỉnh Hải Dương *(không xác định được địa chỉ cụ thể)* mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ một gói ma túy dạng đá với giá là 1.000.000 đồng, sau đó đem về nhà chia thành bốn gói nhỏ nhằm mục đích bán kiếm lời.

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 26/6/2019, T đang ở nhà thì Ma Trung T, sinh năm 1991, trú tại thôn L, xã Y, huyện H và Nguyễn Văn N, sinh năm 1988, trú tại thôn Đ, xã Y, huyện H đến, T hỏi T *"Bác còn đá không để cho cháu ít"*, ý T là hỏi T mua ma túy đá, biết T là người nghiện ma túy nên T hiểu ý và nói *"Có"*, T đưa cho T một tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, T cầm tiền và lấy từ trong túi quần đang mặc trên người ra 01 gói ma túy đưa cho T, T cầm gói ma túy và hỏi T "*Cho cháu chơi nhờ ở đây luôn nhé"*, T hiểu ý của T là muốn sử dụng ma túy tại nhà ở của mình, T đồng ý. Khi thấy T chuẩn bị sử dụng ma túy nên N hỏi T "*Cho tao chơi với nhé",* T đồng ý, T chỉ cho N chỗ lấy dụng cụ để sử dụng ma túy đá được để trong ngăn kéo tủ gồm: 01 bình bằng thủy tinh, 01 *"Coóng"* bằng thủy tinh, 04 ống hút bằng nhựa, 01 bật lửa ga, T lấy dụng cụ ra và cùng N sử dụng ma túy đá bằng cánh hít vào cơ thể ngay tại bàn uống nước phòng khách nhà T. Khi T và N đang sử dụng ma túy thì bị Tổ công tác Công an huyện Hàm Yên phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình bắt người phạm tội quả tang và tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã thu giữ: 01 bình bằng thủy tinh, 01 *"Coóng"* bằng thủy tỉnh, 04 ống hút bằng nhựa, 01 bật lửa ga (là những dụng cụ T và N sử dụng ma túy); 03 gói nilon màu trắng có mép viền màu xanh bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 02 miếng nilon màu trắng bên trong đều chứa chất dẻo màu nâu đen (T khai nhận tàng trữ với mục đích để bán

kiếm lời); Dụng cụ để sử dụng thuốc phiện gồm: 01 bộ đèn tự chế gồm 01 chén sứ, một bình thủy tinh, 01 đĩa sứ, 01 chụp bóng đèn dầu bằng thủy tinh, 01 đoạn ống nứa dài 28cm, đường kính 2,4cm, trên ống nứa có 02 lỗ thủng, 01 đoạn gỗ dài 14,5cm hình trụ, 01 khay kim loại màu trắng, 01 con dao kim loại màu trắng, 02 *"Coóng"* bằng thủy tỉnh; Tiền Việt nam 500.000 đồng.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với T, N, kết quả (+) dương tính *(Có chất ma túy trong cơ thể)*; T kết quả (-) âm tính *(Không có chất ma túy trong cơ thể)*.

Tại bản kết luận giám định số 480/GĐKTHS ngày 02/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận:

- Số chất dẻo màu nâu đen trong hai phong bì ký hiệu M1, M2 thu giữ của Nguyễn Văn Tài, gửi giám định là chất ma túy, loại thuốc Phiện, số thứ tự 398, thuộc danh mục II D, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; có khối lượng là 0,422g *(Không phẩy bốn hai hai gam)*.

- Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn Tài trong phong bì ký hiệu M3, gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, số thứ tự 323, thuộc danh mục IIC, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, có khối lượng là 0,131g *(Không phẩy một ba một gam)*.

Trước cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Vật chứng thu giữ; Kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 54/CT-VKSHY, ngày 06/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* và tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng đến 02 (hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"*; từ 07 (Bẩy) năm đến 07 (Bẩy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"*. Tổng hợp hình phạt tù của hai tội để buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chấp hành hình phạt chung theo quy định của pháp luật. Thời hạn chấp hành hình phạt tù

tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 27 tháng 6 năm 2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Tài đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Ngoài lời khai nhận tội của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng toàn bộ những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ trên đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 26/6/2019, tại nhà ở của gia đình thôn S, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Nguyễn Văn T có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy, loại Methamphetamine, số thứ tự 323 thuộc danh mục IIC Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ với giá 500.000 đồng cho Ma Trung T và hành vi Tàng trữ trái phép 0,422g *(Không phẩy bốn hai hai gam)* chất ma túy, loại Thuốc Phiện, số thứ tự 398, thuộc danh mục IID, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; tàng trữ 0,131g *(Không phẩy một ba một gam)* chất ma túy loại Methamphetamine, số thứ tự 323, thuộc danh mục IIC, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, với mục đích để bán kiếm lời và có hành vi Chứa chấp Ma Trung T và Nguyễn Văn N sử dụng trái phép chất ma túy, bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Yên bắt quả tang. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang truy tố Nguyễn Văn T về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 và tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"* theo điểm d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét về tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chế độ quản lý sử dụng các chất ma tuý của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý, đồng thời còn làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội. Hành vi bán trái phép chất ma túy và hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy cho 02 người là thuộc trường hợp phạm tội rất nghiêm trọng, gây dư luận xấu trong xã hội. Bị cáo nhận thức được việc bán trái phép chất ma túy và chứa chấp việc

sử dụng trái phép chất ma túy là sai trái, là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Về nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 16/HSST ngày 04/4/2001 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang, xử phạt bị cáo 07 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội nên cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật và cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phục vụ công tác phòng chống tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; Bố đẻ bị cáo là ông Nguyễn Văn G có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương chiến thắng hạng Ba nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Như vậy, HĐXX chấp nhận xử phạt bị cáo mức án như Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đề nghị tại phiên toà là phù hợp, có căn cứ pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn T phạm hai tội và bị xét xử trong cùng một vụ án, nên tổng hợp hình phạt để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung theo quy định tại Điều 55 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tố tụng: Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Văn T vào ngày 16/6/2019 tại địa bàn huyện C, tỉnh Hải Dương, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án.

- Đối với 0,422g Thuốc Phiện thu giữ: Nguyễn Văn T khai nhận ngày 20/6/2019, mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ ở khu vực cầu Vĩnh Tuy, thị trấn Vĩnh Tuy, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang. Quá trình điều tra không xác định được tên tuổi địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Ma Trung T và Nguyễn Văn N, ngày 31/7/2019, Công an huyện Hàm Yên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 43, 44 bằng hình thức: Cảnh cáo.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã thu giữ: 01(một) Bì niêm phong có chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang tại các mép gấp, bì niêm phong có dòng chữ "BỘ CÔNG AN-CÔNG

AN TỈNH TUYÊN QUANG", mẫu vật giám định Nguyễn Văn T giám định ngày 26/6/2019; 01 (một) Bình cao 9,5cm, phần thân bằng thủy tinh màu trắng cao 5,8cm, đường kính đáy 3,5cm. Phần cổ bình bằng nhựa miệng bình có đường kính 2,7cm, nắp bình bằng nhựa màu xanh đường kính 03cm có ren vặn gắn vào miệng bình, miệng bình có 02 lỗ thủng (01 lỗ gắn 03 đoạn ống nhựa nối vào nhau tổng chiều dài 52,5cm gồm 01 đoạn ống màu tím dài 19cm, 01 đoạn ống màu hồng dài 19,5cm, 01 đoạn ống màu trắng dài 14cm đều có đường kính 0,5cm và 01 lỗ còn lại gắn "Cóng" thủy tinh đoạn "Cóng" thẳng dài 08cm, đoạn "Cóng" gấp khúc dài 05cm có một bình cầu đường kính 01cm, đầu đoạn "Cóng" thẳng gắn 01 ống nhựa dài 08cm); 01 (một) Bật lửa gas màu đỏ đã qua sử dụng; 01 (một) Bộ đèn tự chế gồm: 01 chén sứ, 01 bình thủy tinh, 01 đĩa sứ, 01 chụp bóng đèn dầu bằng thủy tinh; 01 (một) Đoạn ống nứa dài 28cm, đường kính 2,4cm, trên ống nứa có 02 lỗ thủng; 01 (một) Đoạn gỗ dài 14,5cm hình trụ, đường kính rộng nhất 02cm, đường kính hẹp nhất 1,5cm; 01 (một) Khay kim loại màu trắng hình chữ nhật dài 32cm, rộng 21cm; 01 (một) Dao bằng kim loại màu trắng dài 17,5cm, bản dao dài 7,7cm, mũi dao nhọn; 01 (một) "Cóng" thủy tinh đoạn "Cóng" thẳng dài 10cm, đoạn "Cóng" gấp khúc dài 03cm, có một bình cầu đường kính 1,5cm; 01 (một) "Cóng" thủy tinh đoạn "Cóng" thẳng dài 10cm, đoạn "Cóng" gấp khúc dài 03cm, có một bình cầu đường kính 02cm. HĐXX xét thấy những vật dụng trên là vật chứng của vụ án và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- Đối với số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã thu giữ của Nguyễn Văn T. Số tiền trên do bị cáo Tài phạm tội mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự.

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* và tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"*.

2. *Xử phạt*: Bị cáo Nguyễn Văn T 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"*, và 07 (Bẩy) năm tù về tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"*. Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chấp hành hình phạt chung là 09 (Chín) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 27 tháng 6 năm 2019.

3. *Về biện pháp tư pháp*: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01(một) Bì niêm phong có chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên

Quang tại các mép gấp, bì niêm phong có dòng chữ "BỘ CÔNG AN-CÔNG AN TỈNH TUYÊN QUANG", mẫu vật giám định Nguyễn Văn T giám định ngày 26/6/2019; 01 (một) Bình cao 9,5cm, phần thân bằng thủy tinh màu trắng cao 5,8cm, đường kính đáy 3,5cm. Phần cổ bình bằng nhựa miệng bình có đường kính 2,7cm, nắp bình bằng nhựa màu xanh đường kính 03cm có ren vặn gắn vào miệng bình, miệng bình có 02 lỗ thủng (01 lỗ gắn 03 đoạn ống nhựa nối vào nhau tổng chiều dài 52,5cm gồm 01 đoạn ống màu tím dài 19cm, 01 đoạn ống màu hồng dài 19,5cm, 01 đoạn ống màu trắng dài 14cm đều có đường kính 0,5cm và 01 lỗ còn lại gắn "Cóng" thủy tinh đoạn "Cóng" thẳng dài 08cm, đoạn "Cóng" gấp khúc dài 05cm có một bình cầu đường kính 01cm, đầu đoạn "Cóng" thẳng gắn 01 ống nhựa dài 08cm); 01 (một) Bật lửa gas màu đỏ đã qua sử dụng; 01 (một) Bộ đèn tự chế gồm: 01 chén sứ, 01 bình thủy tinh, 01 đĩa sứ, 01 chụp bóng đèn dầu bằng thủy tinh; 01 (một) Đoạn ống nứa dài 28cm, đường kính 2,4cm, trên ống nứa có 02 lỗ thủng; 01 (một) Đoạn gỗ dài 14,5cm hình trụ, đường kính rộng nhất 02cm, đường kính hẹp nhất 1,5cm; 01 (một) Khay kim loại màu trắng hình chữ nhật dài 32cm, rộng 21cm; 01 (một) Dao bằng kim loại màu trắng dài 17,5cm, bản dao dài 7,7cm, mũi dao nhọn; 01 (một) "Cóng" thủy tinh đoạn "Cóng" thẳng dài 10cm, đoạn "Cóng" gấp khúc dài 03cm, có một bình cầu đường kính 1,5cm; 01 (một) "Cóng" thủy tinh đoạn "Cóng" thẳng dài 10cm, đoạn "Cóng" gấp khúc dài 03cm, có một bình cầu đường kính 02cm. *(Tình trạng như Biên bản giao vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hàm Yên với Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, lập ngày 06/9/2019).*

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng *(Năm trăm nghìn đồng)* là tiền bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội mà có.

(Số tiền trên Công an huyện Hàm Yên đã giao cho Chi cục thi hành án dân sự Hàm Yên, thể hiện tại giấy uỷ nhiệm chi ngày 09 tháng 9 năm 2019).

4. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

"Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh T.Quang;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Trại tạm giam T.Quang;
- Công an huyện Hàm Yên;
- THADS huyện Hàm Yên;
- Sở tư pháp;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Tùng